

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7944/CT-TTHT
V/v: thuế thu nhập cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 08 năm 2017

Kính gửi: Bà Hoàng Mến

Địa chỉ: Lầu 6, B14-79 Hoàng Văn Thái, P.Tân Phú, Q.7, TPHCM

Trả lời thư điện tử của Bà về thuế thu nhập cá nhân qua Cổng Thông tin điện tử - Bộ Tài chính theo phiếu chuyển số 440/PC-TCT ngày 18/5/2017 của Tổng Cục Thuế; Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Thu nhập cá nhân (TNCN):

- Tại Khoản 1, 2 Điều 1 quy định về người nộp thuế:

“1. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm này là sự hiện diện của cá nhân đó trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo một trong hai trường hợp sau:

b.1) Có nơi ở thường xuyên theo quy định của pháp luật về cư trú:

b.1.1) Đối với công dân Việt Nam: nơi ở thường xuyên là nơi cá nhân sinh sống thường xuyên, ổn định không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

Trường hợp cá nhân có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo quy định tại khoản này nhưng thực tế có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm tính thuế mà cá nhân không chứng minh được là cá nhân cư trú của nước nào thì cá nhân đó là cá nhân cư trú tại Việt Nam.

Việc chứng minh là đối tượng cư trú của nước khác được căn cứ vào Giấy chứng nhận cư trú. Trường hợp cá nhân thuộc nước hoặc vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định thuế với Việt Nam

không có quy định cấp Giấy chứng nhận cư trú thì cá nhân cung cấp bản chụp Hộ chiếu để chứng minh thời gian cư trú.

2. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện nêu tại khoản 1, Điều này.”

+ Tại Điểm đ Khoản 2 Điều 2 quy định về các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền:

“Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

+ Tại Khoản 1 Điều 18 quy định về thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%.”

Trường hợp Công ty của Bà Hoàng Mến theo trình bày, hoạt động trong lĩnh vực xây dựng (100% vốn nước ngoài), có chi trả tiền vé máy bay cho chuyên gia của chủ đầu tư nước ngoài (là cá nhân không cư trú) đến Việt Nam khảo sát thực tế tình hình hoạt động của nhà thầu phụ Việt Nam thì khoản chi vé máy bay này phải tính vào thuế TNCN của chuyên gia nước ngoài (áp dụng thuế suất 20%).

Cục Thuế TP thông báo Bà biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - P.PC;
 - Cục TH&TKTC-BTC;
 - Lưu VT; TTHT.
- 1036/17 mqun

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình